

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÌN HỒ
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2020/HS-ST
Ngày 27 tháng 6 năm 2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÌN HỒ, TỈNH LAI CHÂU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Hồng Ngoãn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tản A Sênh.

Ông Phan Ngọc Tài.

Thư ký phiên tòa: Ông Chảo Hồ Sơn- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Ông Tản Lưu Ngan- Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2020 tại Trụ sở Ủy ban nhân dân xã N H, huyện S H, tỉnh L C. Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ mở phiên tòa xét xử công khai lưu động vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý: 23/2020/TLST-HS ngày 22 tháng 5 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo: Vì Văn M. Tên gọi khác: Không, giới tính: Nam; Sinh năm 1992, tại xã N H, huyện S H, tỉnh L C; Nơi cư trú: Bản TP, xã N H, huyện S H, tỉnh L C; Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Con ông: Vì Văn B, sinh năm 1973, con bà: Lò Thị X (đã chết); Bị cáo có vợ: Lò Thị T, sinh năm 1991 và có 01 con sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/01/2020, tạm giam từ ngày 04/02/2020 đến nay. Có mặt.

Người tham gia tố tụng khác:

- Người làm chứng:

1. Chèo A Ph - sinh năm: 1998.

Địa chỉ: Bản S T Ng, xã Ph S L, huyện S H, tỉnh L C (Chiến sỹ nghĩa vụ C a huyện S H) vắng mặt.

2.Cao Đức Q - sinh năm 1999.

Địa chỉ: Bản Ch Ch 1, xã Ch N, huyện S H, tỉnh L C (Chiến sỹ nghĩa vụ Ca huyện SH) có mặt.

3.Sùng Thị M- sinh năm 1993.

Địa chỉ: Bản N N, xã N N, huyện T Đ, tỉnh L C (vắng mặt).

4. Vàng Thị Cài- sinh năm 2004.

Địa chỉ: Bản C M P, xã L N T, huyện P T, tỉnh L C (vắng mặt).

- Người đại diện cho Vàng Thị C

5. Vàng A D- sinh năm 1987(Bố đẻ Vàng Thị C)

Địa chỉ: Bản C M Ph, xã L Nh Th, huyện P T, tỉnh L C (vắng mặt).

6. Thào Thị M- sinh năm 1970.

Địa chỉ: Bản S Th, xã B G, huyện T Đ, tỉnh L C (vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Lò Thị T - sinh năm: 1991.

Địa chỉ:Bản T P, xã N H, huyện S H,tỉnh L C(có mặt).

* Người bào chữa cho bị cáo: bà Nguyễn Thị Ng là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh L C; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vì Văn M, sinh năm 1992, trú tại bản TP, xã N H, huyện S H, tỉnh L C là người nghiện ma túy. Sáng ngày 26/01/2020, sau khi uống Methadone ở trạm y tế xã N H xong, Muôn ra khu vực quán của bà Trịnh Thị V, sinh năm 1973 ở bản N H 2, xã N H đứng chơi. Lúc này M đang cất giấu trong gấu quần, bên phải đang mặc 06 gói Heroine, M khai mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Đến hồi 09 giờ 15 phút cùng ngày, khi phát hiện có lực lượng công an, Vì Văn M lấy tay trái móc lấy 03 gói Heroine ra định vứt đi thì bị Công an phát hiện, bắt quả tang. Tiếp tục kiểm tra Công an huyện S H thu giữ thêm một gói nilon bên trong có 03 gói Heroine. Ngoài ra Cơ quan điều tra còn tạm giữ của Vì Văn M 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Jupiter, màu đen trắng, BKS 25B1- 575.41; Một chiếc điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG màu tím (không xác định được ký hiệu) và số tiền 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng).

Tại bản kết luận giám, định tư pháp số 07 ngày 27/02/2020 của người giám định theo vụ việc Công an huyện S H kết luận: 06 gói chất bột màu trắng thu giữ của Vì Văn M có tổng khối lượng là 0,34 gam.

Tại bản kết luận giám định số 63/GĐ-KTHS ngày 31/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh L C kết luận: 06 (sáu) mẫu chất bột màu trắng (ký hiệu từ M1 đến M6) gửi đến giám định là ma túy, loại Heroine.

Tại bản kết luận giám định số 90/GĐ-KTHS ngày 20/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh L C kết luận: Số tiền 600.000 đồng, gồm; 03(ba) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 100.000 đồng; 05(năm) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 50.000 đồng; 02(hai) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 20.000 đồng; 01(một) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 10.000 đồng. Gửi đến giám định đều là tiền thật.

Để phục vụ cho quá trình điều tra, xác minh về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 26/01/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S H ra quyết định số 11/QĐ tạm giữ đối với Vì Văn M trong thời gian 03 ngày, kể từ 11 giờ 15 phút ngày 26/01/2020 đến 11 giờ 15 phút ngày 29/01/2020, ngày 29/01/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra gia hạn tạm giữ lần 1 đối với Vì Văn M trong thời gian 03 ngày, kể từ 11 giờ ngày 29/01/2020 đến 11 giờ 15 phút ngày 01/02/2020, ngày 01/02/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện S H ban hành quyết định tạm giữ lần thứ hai trong thời hạn 03 ngày, kể từ 11 giờ 15 phút ngày 01/02/2020 đến 11 giờ 15 phút ngày 04/02/2020, các quyết định gia hạn đều được Viện kiểm sát nhân dân huyện S H phê chuẩn.

Trong thời gian bị tạm giữ tại nhà tạm giữ Công an huyện S H, khoảng 17 giờ ngày 31/01/2020, Vì Văn M có dấu hiệu tức ngực, khó thở, vượt quá khả năng giải quyết của bộ phận y tế Công an huyện S H, Trưởng nhà tạm giữ Công an huyện S H đã trích xuất áp giải Vì Văn M đến Trung tâm y tế huyện S H để khám chữa bệnh. Sau khi khám bệnh thấy vượt quá khả năng điều trị của mình, khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, Trung tâm y tế huyện S H đã ban hành giấy chuyển viện số 10/2020 chuyển Vì Văn M đến Bệnh viện đa khoa tỉnh L C để điều trị. Sau khi tiếp nhận, Bệnh viện đa khoa tỉnh L C đã bố trí Vì Văn M nằm điều trị tại phòng 105, dãy nhà E, thuộc khoa truyền nhiễm Bệnh viện Đa khoa tỉnh L C (là phòng dành cho người bị tạm giữ, tạm giam, phạm nhân đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh L C khám và điều trị). Quá trình trích xuất, áp giải Vì Văn M đi điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh L C, Công an huyện S H bố trí lực lượng gồm các đồng chí: Trung tá Lò Văn X- Đội trưởng, đồng chí Phàn Sính L- Phó đội trưởng, các chiến sỹ Trần Đức T, Chèo A Ph và Cao Đức Q đều thuộc Đội

Cảnh sát thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp làm nhiệm vụ áp giải. Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 02/02/2020, khi các đồng chí Cao Đức Q và Chèo A Ph đang tiến hành việc canh giữ, Vì Văn M đi vệ sinh thì phát hiện nhà vệ sinh của phòng không có nước nên đã báo cáo đồng chí Q và đồng chí Ph và đề nghị được đi vệ sinh ở phòng khác. Sau khi kiểm tra xác định nhà vệ sinh của phòng không có nước, các đồng chí Q và Ph đồng ý rồi cùng nhau áp giải Vì Văn M sang phòng 104 cùng dãy nhà E (đối diện phòng 105- là buồng dành cho phạm nhân thường) để cho M đi vệ sinh. Khi đưa M sang phòng 104, Ph đứng ngoài khu vực hành lang trước phòng 104 canh gác còn Q đưa M vào trong nhà vệ sinh, khi thấy M vào hẳn trong nhà vệ sinh thì Q đi ra ngoài khu vực hành lang trước phòng 104 canh gác cùng Ph. Vào trong nhà vệ sinh phòng 104, Vì Văn M quan sát và phát hiện thấy ô cửa thông gió của nhà vệ sinh có thể trèo được ra ngoài nên đã nảy sinh ý định trốn. Vì Văn M trèo lên ô thông gió chui ra phía ngoài nhà vệ sinh phòng 104, (khi trèo M làm rơi một chiếc mũ len màu đỏ, có một số họa tiết hoa văn đã cũ), Vì Văn M đi theo hành lang dãy nhà E Bệnh viện Đa khoa tỉnh L C rồi trèo tường rào của bệnh viện đi ra ngoài, mục đích trốn về nhà. Vì Văn M đi theo hướng xã N N, huyện T Đ đi xã N H, huyện S H. Trong quá trình bỏ trốn, Vì Văn M xin đi nhờ xe máy của một số người không quen biết hoặc đi tắt theo đường rừng. Đến khoảng 17 giờ ngày 02/02/2020, Vì Văn M trốn về đến nhà tại bản T P, xã N H, huyện S H nhưng không thấy ai nên đi đến một lán nương của người dân thuộc bản N H 2, xã N H lẩn trốn. Đến 14 giờ 40 phút ngày 03/02/2020, khi Vì Văn M đang đi bộ định về nhà bố vợ là ông Lò Văn Đ, sinh năm 1970, trú tại bản N H, xã N H thì bị cơ quan Công an phát hiện và bắt giữ.

Tại Bản cáo trạng số: 23/CT-VKS-SH ngày 21 tháng 5 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện S H, tỉnh L C đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu để xét xử bị can Vì Văn M về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự và tội “Trốn khi đang bị áp giải” theo quy định tại khoản 1 Điều 386 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như Viện kiểm sát nhân dân huyện S H, tỉnh L C đã truy tố, không oan, không sai.

Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố, bị cáo Vì Văn M phạm “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự và tội “Trốn khi đang bị áp giải” theo quy định tại khoản 1 Điều 386 của Bộ luật Hình sự; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma

túy vàáp dụngkhoản 1 Điều 386 của Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo từ 01năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội “Trốn khi đang bị áp giải” ;Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạttrong trường hợp phạm nhiều tội đối với bị cáo; xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, không có khả năng thi hành hình phạt tiền, đề nghị không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự; về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xửáp dụngĐiều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đối với 0,34 gam Heroine là vật chứng của vụ án đã gửi toàn bộ đi giám định, sau khi có kết quả giám định, Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh L C không hoàn lại mẫu vật nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét xử lý;Đối với Chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Jupiter, màu sơn trắng, BKS 25B1- 575.41 là chiếc xe bị cáo dùng để làm phương tiện đi lại khi tàng trữ trái phép chất ma túy. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản của chị Lò Thị T (vợ bị cáo), chị T không biết việc Vì Văn M dùng chiếc xe của mình vào việc phạm tội, ngày 14/3/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện S H đã trả lại cho chủ sở hữu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Số tiền600.000 đồng, bao gồm: 03(ba) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 100.000 đồng; 05(năm) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 50.000 đồng; 02(hai) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 20.000 đồng; 01(một) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 10.000 đồng. Đây là số tiền của bị cáoVì Văn M bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S H tạm giữ trong quá trình điều tra để giải quyết vụ án. Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S H không chứng minh được số tiền này liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại cho bị cáo.

Trả lại cho bị cáo: 01(một) chiếc điện thoại SAMSUNG màu tím, đã cũ (không xác định loại máy) đây là chiếc điện thoại không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

Trả lại cho bị cáo:01(một) chiếc mũ len màu đỏ, trên mũ có hình lưới liềm và dòng chữ NIKE màu trắng, đã qua sử dụnglà tài sản của Vì Văn M.

Tịch thu để tiêu huỷ:01(một) phong bì Công văn của Công an tỉnh L C (đây là phong bì dùng để vật chứng còn lại sau khi mở niêm phong cân tịnh khối lượng của Vì Văn M, sinh năm 1982, bị Công an bắt ngày 26/01/2020. Bên trong phong bì có 01 mảnh ni lon màu xanh, 01 mảnh giấy một mặt màu trắng, một mặt màu vàng và 05 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ là những vật Vì Văn

M dùng để gói Heroine; 01(một) phong bì (loại phong bì do ngành bưu điện phát hành) đây là phong bì dùng để đựng số tiền 600.000 đồng là vật chứng của vụ Vì Văn M;

(Các vật chứng đã được mô tả trong biên bản giao nhận vật chứng, giữa Công an huyện S H và Chi cục thi hành án dân sự huyện S H lập hồi 16 giờ, ngày 21 tháng 5 năm 2020).

Người bào chữa trình bày luận cứ bào chữa: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, trình độ văn hoá 7/12, do không được học hành đến nơi đến chốn nên sự hiểu biết pháp luật của bị cáo còn có nhiều hạn chế nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự và khoản 1 Điều 386 của Bộ luật Hình sự; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt trong trường hợp phạm nhiều tội đối với bị cáo; xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, không có khả năng thi hành hình phạt tiền nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự; về vật chứng: đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự, xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật; về án phí: theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Gia đình bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Điều tra viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định tại Điều 37 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định tại Điều 42 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các tài liệu, chứng cứ được thu thập theo đúng trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng hình sự quy định. Nên các

hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

[2] Đánh giá chứng cứ, yêu cầu, đề nghị của Kiểm sát viên, bị cáo:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ được thu thập đúng trình tự thủ tục tố tụng hình sự đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Có đủ cơ sở để xác định bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như sau:

Hồi 09 giờ 00 phút ngày 26/01/2020, tại bản Noong Hẻo 2, xã N H, huyện S H, Vì Văn M đang tàng trữ trái phép 0,34 gam Heroine, mục đích để sử dụng thì bị Công an huyện S H phát hiện và bắt quả tang. Trong thời gian bị tạm giữ, gia hạn lần thứ nhất và lần thứ hai từ ngày 26/01/2020 đến ngày 04/02/2020. Ngày 31/01/2020 Vì Văn M được trích xuất, áp giải đi chữa bệnh tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh L C. Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 02/02/2020, trong lúc đi vệ sinh, lợi dụng sơ hở của cán bộ trông coi, Vì Văn M đã trèo qua ô thông gió nhà vệ sinh bỏ trốn về bản Nậm Há, xã N H, huyện S H, đến ngày 03/02/2020 thì bị Công an huyện S H bắt giữ.

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, ảnh hưởng tới trật tự trên địa bàn huyện S H, tỉnh L C; là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác.

Hành vi trốn khi đang bị áp giải của bị cáo đã xâm phạm đến sự đúng đắn, nghiêm minh của hoạt động tố tụng. Các hành vi trên của bị cáo đều gây mất trật tự trị an trên địa bàn, bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bởi vậy cần có một mức án tương xứng với các hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo bị cáo, đồng thời giáo dục ý thức tuân thủ chấp hành pháp luật; đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm. Giáo dục và răn đe phòng ngừa và chống tội phạm.

Hành vi trên của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự và tội “Trốn khi đang bị áp giải” theo quy định tại khoản 1 Điều 386 của Bộ luật Hình sự với lỗi cố ý trực tiếp. Nên những chứng cứ buộc tội, yêu cầu, đề nghị của Kiểm sát viên đối với bị cáo tại phiên tòa là có căn cứ pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tuy nhiên, để phục vụ cho quá trình điều tra, xác minh về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S H đã ban

hành quyết định tạm giữ đối với bị cáo tại nhà tạm giữ Công an huyện S H. Song do bị cáo có dấu hiệu tức ngực, khó thở, vượt quá khả năng giải quyết của bộ phận y tế Công an huyện S H. Trưởng nhà tạm giữ Công an huyện S H đã trích xuất áp giải bị cáo Vì Văn M đến Trung tâm y tế huyện S H để khám chữa bệnh. Sau khi khám bệnh thấy vượt quá khả năng điều trị của mình, Trung tâm y tế huyện S H đã ban hành Giấy chuyển viện số 10/2020 chuyển Vì Văn M đến Bệnh viện đa khoa tỉnh L C để điều trị. Bị cáo không thực hiện nghiêm túc các quyết định của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S H và chấp hành nghiêm túc Lệnh của các đồng chí Cảnh sát đang thực hiện nhiệm vụ. Bị cáo Vì Văn M đã tự ý trốn khỏi Bệnh viện Đa khoa tỉnh L C (đây là phòng dành cho người bị tạm giữ, tạm giam, phạm nhân đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh L C khám và điều trị). Việc bị cáo không chấp hành các Quyết định, Lệnh của Cơ quan Công an huyện S H là bị cáo đã vi phạm theo quy định tại khoản 1 Điều 386 của Bộ luật Hình sự. Việc bị cáo không chấp hành các Quyết định, Lệnh của Cơ quan Công an huyện S H, rồi bỏ trốn khỏi nơi khám chữa bệnh đi lang thang nhằm trốn tránh hành vi phạm tội của mình đã gây ra, sau đó bị phát hiện và bắt giữ. Hành vi của bị cáo đã thể hiện việc bị cáo không có ý thức chấp hành pháp luật mà còn coi thường pháp luật, không tôn trọng tính nhân đạo của nhà nước ta. Bị cáo đã bất chấp pháp luật để phạm tội mới; các hành vi nêu trên của bị cáo đã gây rất khó khăn cho công tác điều tra, truy tố và xét xử cũng tốn kém thời gian, công sức và tiền của nhà nước trong thời gian đi truy tìm, phát hiện và bắt giữ bị cáo. Vì vậy cần phải có hình phạt thích đáng đối với bị cáo. Do vậy cần áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt trong trường hợp phạm nhiều tội đối với bị cáo.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Vì vậy bị cáo được hưởng những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Việc áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự đối với bị cáo để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng trong pháp luật của Nhà nước ta.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, không có khả năng thi hành nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Đối với 0,34 gam Heroine là vật chứng của vụ án đã gửi toàn bộ đi giám định, sau khi có kết quả giám định, Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh L C không hoàn lại mẫu vật nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý;

Chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Jupiter, màu sơn trắng, BKS 25B1- 575.41 là chiếc xe bị cáo dùng để làm phương tiện đi lại khi tàng trữ trái phép chất ma túy. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản của chị Lò Thị T (vợ bị cáo), chị T không biết việc Vì Văn M dùng chiếc xe của mình vào việc phạm tội. Ngày 14/3/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện S H đã trả lại cho chủ sở hữu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Trả lại cho bị cáo số tiền: 600.000 đồng, bao gồm: 03(ba) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 100.000 đồng; 05(năm) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 50.000 đồng; 02(hai) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 20.000 đồng; 01(một) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 10.000 đồng. Đây là số tiền của bị cáo bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S H tạm giữ trong quá trình điều tra để giải quyết vụ án. Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S H không chứng minh được số tiền này liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

Trả lại cho bị cáo: 01(một) chiếc điện thoại SAMSUNG màu tím, đã cũ (không xác định loại máy) đây là chiếc điện thoại không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

Trả lại cho bị cáo: 01(một) chiếc mũ len màu đỏ, trên mũ có hình lưỡi liềm và dòng chữ NIKE màu trắng, đã qua sử dụng là tài sản của Vì Văn M.

Tịch thu để tiêu huỷ: 01(một) phong bì Công văn của Công an tỉnh L C (đây là phong bì dùng để vật chứng còn lại sau khi mở niêm phong cân tịnh khối lượng của Vì Văn M, sinh năm 1982, bị Công an bắt ngày 26/01/2020. Bên trong phong bì có 01 mảnh ni lon màu xanh, 01 mảnh giấy một mặt màu trắng, một mặt màu vàng và 05 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ là những vật Vì Văn M dùng để gói Heroine; 01(một) phong bì (loại phong bì do ngành bưu điện phát hành) đây là phong bì dùng để đựng số tiền 600.000 đồng là vật chứng của vụ Vì Văn M;

(Các vật chứng đã được mô tả trong biên bản giao nhận vật chứng, giữa Công an huyện S H và Chi cục thi hành án dân sự huyện S H lập hồi 16 giờ, ngày 21 tháng 5 năm 2020).

[7] Về án phí: Theo quy định tại Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên bị cáo được miễn nộp tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

[8] Về quyền kháng cáo: Theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 27 tháng 6 năm 2020).

[9] Về trách nhiệm của những người có liên quan:

Quá trình điều tra Vì Văn M khai, ngày 25/01/2020 đã mua của một người đàn ông dân tộc Dao, tên là X nhà ở bản N L xã Ph S L, huyện S H 01 gói Heroine với giá 900.000 đồng mang về chia 16 gói (Quá trình điều tra không xác định được người tên X). Đến khoảng 17 giờ và 18 giờ ngày 25/01/2020, bị cáo đã 02 lần bán cho Lò Văn D, sinh năm 1991, trú tại bản N H 2, xã N H, huyện S H 03 gói Heroine với giá 100.000 đồng và nhận của Lường Văn Ng, sinh năm 1992, trú tại bản T P, xã N H số tiền 200.000 đồng nhưng chưa kịp bán Heroine thì bị bắt. ngoài ra bị cáo khai còn sử dụng hết một số gói Heroine. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện S H đã triệu tập Lò Văn D, Lường Văn Ng và Quàng Văn T đến để đấu tranh, đối chất làm rõ nhưng Lò Văn D, Lường Văn Ng và Quàng Văn T đều không thừa nhận được mua Heroine như Vì Văn M đã khai. Do đó không đủ căn cứ để buộc Vì Văn M về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Xét hành vi để người khác trốn trong khi đang bị áp giải của 02 Chiến sỹ Cao Đức Q và Chèo A Ph cùng với đồng chí cán bộ Công an huyện S H được giao nhiệm vụ áp giải không cấu thành tội phạm, Công an huyện S H đã tiến hành xử lý theo quy định của ngành lực lượng Công an.

[10] Về trách nhiệm của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú:

Thông qua vụ án này, đề nghị cấp chính quyền địa phương xã N H, huyện S H nơi bị cáo Vì Văn M đang cư trú cần nâng cao tuyên truyền, giải thích cho người dân có ý thức chấp hành tốt các chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước ta. Tăng cường đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy trên địa bàn để mỗi người dân am hiểu rõ về tác hại của các chất ma túy và có các biện pháp, kế hoạch cụ thể để giữ gìn trật tự an ninh trên địa bàn. Ưu tiên, hỗ trợ cũng như tạo mọi điều kiện cho vay vốn đối với những người dân không có công việc ổn định để họ có điều kiện phát triển kinh tế, tạo công ăn việc làm

để nhân dân có thu nhập ổn định; quản lý chặt chẽ nhân hộ khẩu trên địa bàn, cảnh giác đề phòng bảo vệ tài sản của công dân của tổ chức và tài sản Nhà nước trên địa bàn và có các biện pháp bảo vệ giữ gìn trật tự an ninh xã hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 386, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 55 và Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố: Bị cáo Vì Văn M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Trốn khi đang bị áp giải”

2. Xử phạt: bị cáo Vì Văn M 01 năm 07 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 01 năm 03 tháng tù về tội “Trốn khi đang bị áp giải”

Tổng hợp hình phạt của 02 tội là 02 (hai) năm 10 (mười) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ ngày 26 tháng 01 năm 2020.

3. Về xử lý vật chứng:

Trả lại cho bị cáo số tiền: 600.000 đồng, bao gồm: 03(ba) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 100.000 đồng; 05(năm) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 50.000 đồng; 02(hai) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 20.000 đồng; 01(một) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 10.000 đồng.

Trả lại cho bị cáo: 01(một) chiếc điện thoại SAMSUNG màu tím, đã cũ (không xác định loại máy).

Trả lại cho bị cáo: 01(một) chiếc mũ len màu đỏ, trên mũ có hình lưỡi liềm và dòng chữ NIKE màu trắng, đã qua sử dụng.

Tịch thu để tiêu hủy: 01(một) phong bì Công văn của Công an tỉnh L C (đây là phong bì dùng để vật chứng còn lại sau khi mở niêm phong cân tịnh khối lượng của Vì Văn M, sinh năm 1982, bị Công an bắt ngày 26/01/2020. Bên trong phong bì có 01 mảnh ni lon màu xanh, 01 mảnh giấy một mặt màu trắng, một mặt màu vàng và 05 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ là những vật Vì Văn M dùng để gói Heroine; 01(một) phong bì (loại phong bì do ngành bưu điện phát hành) đây là phong bì dùng để đựng số tiền 600.000 đồng là vật chứng của vụ Vì Văn M;

(Các vật chứng đã được mô tả trong biên bản giao nhận vật chứng, giữa Công an huyện S H và Chi cục thi hành án dân sự huyện S H lập hồi 16 giờ, ngày 21 tháng 5 năm 2020).

4. Về án phí sơ thẩm:

Áp dụng các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Áp dụng các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, Người có Quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 27 tháng 6 năm 2020).

6. Về biện pháp ngăn chặn:

Tiếp tục tạm giam bị cáo Vì Văn Mễ đảm bảo thi hành án trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 27 tháng 6 năm 2020);

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh L C;
- VKSND huyện S Hồ;
- CQCSĐT CA huyện S H;
- CQTHAHS CA huyện S H;
- CC THADS huyện S H;
- UBND xã N H;
- Bị cáo; Người bào chữa
- NCQLNVNQ
- Lưu Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Hồng Ngoãn